

Cách l p lu n c a ph a Trung Qu c l  "quy v o l ch s ."

WESTMINSTER - B c Kinh kh  kh  ch  quy n t i Bi n Ð ng, xem nh  chuy n th o lu n v i "n  c l ng gi ng t i hon Vi t Nam," v n đ ng c c c ng ty d u h a Hoa K  b  Vi t Nam, trong khi kh ng c  đ  b ng ch ng v  ch  quy n t i Ho ng Sa v  Tr ng Sa.



Đ ng L  i B , m u đ , l  quy đ nh bi n gi i b n do Trung Qu c l m ra, đ a tr n "ph n  nh

Chủ nghĩa "nhập nhằng" của họ, theo ghi nhận của ngoại giao Hoa Kỳ.

Đó là nội dung các công điện của tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Bắc Kinh gửi về Washington D.C. trong các năm 2007, 2008.

Kinh nghiệm với Trung Quốc

Công điện ngày 26 tháng Giêng, 2007 được làm sau khi Việt Nam và Trung Quốc thảo luận vòng thứ 13 biên giới lãnh thổ và lãnh hải.

Phía Hoa Kỳ gặp riêng đại diện ngoại giao Việt Nam và Trung Quốc, viết rằng một giới chức ngoại giao Việt Nam phàn nàn Trung Quốc "thiếu chu đáo" và "bị rối."

Công điện viết: "Phái đoàn thường thuyết Trung Quốc bày ra khỏi phòng họp với phái đoàn Việt Nam trong các thường thuyết biên giới Việt - Hoa hôm 20 tháng Giêng, khiến phía Việt Nam cảm thấy thất vọng."

"'Ngoại Giao chơi Golf' giữa Thủ Tướng Ngoại Giao Trung Quốc, Wu Dawei, và Thủ Tướng Ngoại Giao Việt Nam, Vũ Dũng, đã không thể vượt qua được không khí tiêu cực bao trùm vòng đàm phán biên giới thứ 13, nhằm giới quyết tranh chấp biên giới lãnh thổ và lãnh hải."

Một giới chức Tòa Đại Sứ Việt Nam tại Bắc Kinh nói với Hoa Kỳ rằng phía Trung Quốc "có vẻ không chu đáo" để thảo luận những vấn đề liên quan đến lãnh hải trong khu vực Biển Đông, gần Hoàng Sa."

Tham tán Chính Trưởng Tòa Đại Sứ Việt Nam tại Trung Quốc, Thai Viet Tranh nói với phía Hoa Kỳ rằng Việt Nam vô cùng thất vọng với cách hành xử của phía Trung Quốc trong các cuộc thường thuyết. Sau khi các thành viên phái đoàn Trung Quốc bày ra rồi bỏ đi, họ đã "bày ra khỏi phòng họp," và thế là thường thuyết sắp đổ.

Thai Viet Tranh nhận định, ông đang hỏi họ tại hội của hành động "bày ra khỏi phòng họp" của phía Trung Quốc rồi ra sao như họ không tiêu cực lên các vấn đề liên quan đến biên giới.

Điểm nhức nhối, và theo Thai Viet Tranh, là việc thiết lập biên giới lãnh hải trong khu vực Biển Đông nằm ở bên ngoài Vành đai Bắc Bộ, và quần đảo Hoàng Sa. Phía Trung Quốc không có quan điểm rõ ràng khi đến với các cuộc thảo luận, khiến phái đoàn Việt Nam có cảm giác là Trung Quốc thiếu sự chu đáo và bày chỉ phớt lờ các vấn đề khác của khu vực, chẳng hạn cuộc Hội Đàm Sáu Bên (liên quan đến Bắc Hàn) mà Trung Quốc cảm thấy "quan trọng hơn so với việc giới quyết các vấn đề (biên giới) với quốc gia láng giềng tí hon ở phía Nam."

Thai Viet Tranh nói rằng phía giới quyết chuyển biên giới trỗi c, rồi sau đó mới nói đến chuyện hợp tác thăm dò và khai thác dầu khí.

Vi n đ n l ch s

Trong khi đó, công đi n làm ngày 9 tháng Chín, 2008 quan tâm nhi u đ n "b ng ch ng l ch s" v ch quy n Trung Qu c trên Bi n Đông nói chung và Hoàng Sa, Tr ng Sa nói riêng. Phía ngo i giao Hoa K nh n đ nh r ng B c Kinh nói nhi u đ n "b ng ch ng l ch s," nh ng có v là h không có, ho c có r t ít, tài li u kh đ c ng c quan đi m c a h .

Công đi n vi t: "Trong khi c quan ch c B Ngo i Giao Trung Qu c và gi i h c gi n c này cùng vi n đ n ch ng c l ch s đ c ng c quan đi m "đ ng chín đ n," h đ u không th đ a ra các đ n ch ng c th trong các cu c nói chuy n v i Tham Tán Chính Tr c a Tòa Đ i S Hoa K ."

Đ i đi n ngo i giao Trung Qu c nói chuy n v i phía Hoa K là ông Yin Wenqiang, Phó Giám Đ c C Quan Lu t Bi n và Hi p c thu c B Ngo i Giao Trung Qu c. Yin nói r ng "nh ng tuyên b ch quy n c a n c này t i Bi n Nam Trung Hoa (Vi t Nam g i là Bi n Đông), đ c v trên các b n đ c a Trung Qu c b ng "đ ng chín đ n" (g i là đ ng lồ i bò), không mâu thu n v i Công c Qu c T v Lu t Bi n UNCLOS 1982."

Yin lý lu n: "Trong vai trò c a m t s "ph n ánh l ch s," quan đi m ch quy n c a Trung Qu c t i vùng bi n này có tr c th i đi m ký k t UNCLOS, và cho đ u quan đi m này (c a Trung Qu c) mâu thu n v i quan đi m c a các qu c gia láng gi ng trong khu v c, Trung Qu c s không đ trình nh ng quan đi m (ch quy n) c a mình lên c quan gi i quy t tranh ch p thu c UNCLOS."

V n v i cách nói quen thu c, Yin khẳng kh ng v i Tham Tán Chính Tr Tòa Đ i S Hoa K t i B c Kinh là "Trung Qu c có ch quy n không th ch i c i trên các qu n đ o t i Bi n Nam Trung Hoa (Vi t Nam g i là Bi n Đông) và vùng bi n lân c n."

Yin nói, tuyên b ch quy n c a Trung Qu c t i đây - đ c đ nh nghĩa b i b n đ "chín đ n" (đ ng lồ i bò), có trên các b n đ c a Trung Qu c t th i chính ph Qu c Dân Đ ng 1947 - là "không mâu thu n" v i Công c UNCLOS.

Trong các cu c nói chuy n này, v n theo công đi n, Yin tránh dùng thu t ng "vùng bi n l ch s" đ nói v quan đi m c a h trong khu v c Bi n Đông, và cho r ng thu t ng y là do gi i h c gi s đ ng, ch chính quy n Trung Qu c không s đ ng.

Các cu c nói chuy n gi a Tham Tán Chính Tr Hoa K và đ i đi n B Ngo i Giao Trung Qu c xoay quanh Công c UNCLOS. Phía Trung Qu c nói, trong vai trò c a m t qu c gia đã ký k t tham gia UNCLOS, Trung Qu c "ch c ch n tuyên b" quy n c a h t i Bi n Nam Trung Hoa.

Trên th c t , "Trung Qu c đã tuyên b đ ng 12 h i lý xung quanh qu n đ o Hoàng Sa cũng nh đ c theo b bi n c a h h i năm 1996," nh ng, v n theo Yin, "Trung Qu c không có k ho ch tuyên b đ ng 12 h i lý xung quanh qu n đ o Tr ng Sa."

Cách lập luận của phía Trung Quốc là "quy vào lịch sử." Chúng ta, Đường Lưỡi Bò là sự "phản ánh của lịch sử," và "UNCLOS không phải là các tuyên bố có tính lịch sử." Đó là cách nói, và theo quan điểm của Yin, chế độ quy định của Trung Quốc trên các quần đảo này cũng như quy định khai thác kinh tế và quy định hành xử (trên các khu vực này) "có trước UNCLOS từ rất lâu."

Vì vậy, Trung Quốc tiếp tục theo đuổi chính sách "gác bỏ đường sang mặt bên, cùng hợp tác phát triển" trong các khu vực tranh chấp. Trung Quốc cũng sẽ không đưa các tranh chấp trong khu vực biển Đông vào chế độ giải quyết tranh chấp do UNCLOS quy định. Lý do là vì, và theo Yin, "Trung Quốc không có truyền thống" để nộp (các tuyên bố chế độ quy định và các tranh chấp) cho các định chế ban hành quyết định có tính cách bắt buộc phải tuân thủ.

Yin nhìn đời: "UNCLOS không thể xác định tất cả mọi thứ."

Phía Hoa Kỳ thì thì sao Trung Quốc tham gia vào UNCLOS, Yin trả lời: Bởi vì các quốc gia láng giềng trong khu vực này tham gia, và Trung Quốc tin là những tuyên bố chế độ quy định của mình không bị đe dọa bởi UNCLOS.

Luôn vì điều này "yếu tố lịch sử," Yin lại thì nói rằng ông ta không biết về căn bản lịch sử của "đường chín đoan," mặc dù ông ta nói rằng những tài liệu lịch sử của Trung Quốc đã chỉ rõ những căn bản của việc đặt đường chín đoan này lên bản đồ khu vực Biển Đông.

Trong khi đó, học giả Yang Baoyun của Đại Học Bắc Kinh nói với Tham tán Chính Trại Tòa Đại sứ Hoa Kỳ (trong một cuộc gặp gỡ khác) rằng chế độ quy định của Trung Quốc tại khu vực biển này có nguồn gốc từ thời xa xưa, trước khi Trung Quốc trở thành một quốc gia hiện đại. Vì vậy, khi Trung Quốc đi vào thế kỷ 20, đường chính quy định Quốc Dân Đảng và sau đó là Cộng Sản, "Trung Quốc ngày càng tin vào nguồn gốc và biên giới của mình."

Tuy nhiên, theo ghi nhận trong công điển, "cả Yang và Yin đều không thể đưa ra tài liệu lịch sử cụ thể cho thấy căn bản chế độ quy định trong khu vực lưỡi bò."

Không có "mâu thuẫn quân sự"

□

Một công điển khác, làm ngày 13 tháng Ba, 2008, kể rằng, Zheng Zhenhua, Phó Giám đốc Cơ Quan Hoạch định Chính Sách thuộc Ban Quan Hệ Á Châu, Bộ Ngoại giao Trung Quốc, nói rằng Trung Quốc không thể có những căng thẳng quân sự trong khu vực Biển Đông, và sẽ theo đuổi chính sách "gác bỏ đường sang mặt bên, cùng hợp tác phát triển."

Và trong bối cảnh Trung Quốc tiếp tục các công ty dầu lửa của Mỹ để thuyết phục các công ty này ngừng hợp tác khai thác dầu với Việt Nam, Zheng kêu gọi Hoa Kỳ "làm thêm nữa" để bảo vệ "hòa bình và ổn định" trong khu vực Biển Đông.

Zheng phàn nàn với phía Hoa Kỳ, là từ năm 1947 đến thập niên 1960s, không quốc gia nào, kể cả Hoa Kỳ, "lên tiếng hoặc nghi ngờ về chế độ quy định của Trung Quốc trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa."

Và đường nhìn mới quan điểm của mình, Zheng đưa ra công hàm năm 1958 của Thủ Tướng miền Bắc Việt Nam, Phạm Văn Đồng, gửi tới Tổng Trung Quốc, Chu Ân Lai. Zheng nói công hàm có mục đích xác nhận rằng Việt Nam đồng ý với chủ quyền của Trung Quốc trên các quần đảo này.

Đến thập niên 1970s thì các tranh chấp bắt đầu diễn ra, theo công điểm trích lời Zheng.

Trong Hội Thoả Luận Biển (tiếp diễn ra dưới Công ước UNCLOS 1982), các quốc gia mới bắt đầu tranh cãi với chủ quyền của Trung Quốc trên biển Đông. Và vì tính phức tạp của các tuyên bố chủ quyền chéo của nhiều quốc gia trong khu vực, cuối thập niên 1970s, Đặng Tiểu Bình khởi xướng chính sách "cùng phát triển" trong các khu vực này.

Mục đích của các tranh chấp dài dòng, Zheng nói rằng khu vực vốn "hoàn toàn yên ổn," và ông ta không thấy có "mâu thuẫn quân sự" tại đây.

Tuyên bố Ngoại X 2002 liên quan đến khu vực Biển Đông là "sự thể hiện của ý chí chính trị" mà tất cả các phía liên quan đưa cho thấy sự chấp thuận trong khi giải quyết các mâu thuẫn trong khu vực.

Chặng hậu, Thảm Sát Khổ Sắt Đưa Chết Tay Ba năm 2005 và các cuộc gặp thập niên với nghiên cứu Hội Đồng Ngoại Giao Việt Nam, Trung Quốc, Philippines sẽ giúp "nâng cao lòng tin" trong khu vực.

Cho dù không trực tiếp thừa nhận rằng những tuyên bố của Trung Quốc trong khu vực Biển Đông có thể không phù hợp với các điểm của UNCLOS, Zheng nói rằng những tuyên bố của Trung Quốc "ra đời từ" UNCLOS, và vì vậy không chịu sự chi phối của công ước này. Zheng viện dẫn rằng nhiều "ngoại lệ" và sự bất nhất" trong công ước UNCLOS đã cho Trung Quốc thêm tiền đề nhằm tái định nghĩa những tuyên bố chủ quyền (của Bắc Kinh).

Zheng lưu ý rằng Trung Quốc đã chính thức tuyên bố ranh giới khu vực chủ quyền 12 hải lý xung quanh quần đảo Hoàng Sa, nên hiện nay rằng chủ quyền của họ là không thể phủ nhận.

Tuy nhiên, vốn theo Zheng, Trung Quốc không làm điều này với khu vực quần đảo Trường Sa, vì Bắc Kinh thừa nhận rằng những tuyên bố này với đây là phức tạp hơn. Trung Quốc cũng "duy trì quy định hành động" trong khu vực "lưỡi bò."

Zheng khuyến cáo các công ty Hoa Kỳ nên tránh "dây dã" trong các khu vực tranh chấp tại Biển Đông.

Trong bối cảnh này, Zheng nhắc nhở Tổng Lãnh Sự Trung Quốc tại Houston rằng đây đã liên lạc với nhiều công ty dầu hỏa Texas, trong đó có Chevron và Hunt, yêu cầu họ ngừng các dự án khai thác dầu và ở phía Việt Nam. Zheng nói rằng Chevron đã đồng ý ngừng hợp tác, ít ra là tạm thời.